
Bài 10: Hội Nghị Diên Hồng

Xâm lăng:	<i>invasion</i>	Huy động:	<i>mobilize</i>
Điều đình:	<i>negotiate</i>	Bô lão:	<i>respected elders</i>
Trung cầu:	<i>poll, ask for opinions</i>	Mưu chước:	<i>strategy, scheme</i>

Cuộc xâm lăng thứ hai của Mông Cổ mở vào ngày 21 tháng Chạp năm 1284 tức là ngày quân Mông Cổ thực sự xuất quân toàn bộ qua giày đạp nước ta. Lần này họ huy động tới 50 vạn binh sĩ đặt dưới quyền các danh tướng như: Tả Thừa Lý Hằng, Bình Chương A Thích, Bình Chương A Lý Hải Nha. Tổng chỉ huy của Mông Cổ là Thái Tử Thoát Hoan. Phụ tá của Thoát Hoan có hai thượng tướng Ô Mã Nhi và Toa Đô.



*Các bô lão tại hội nghị Diên Hồng đồng thanh:
Quyết Chiến!*

Các lực lượng của quân Nguyên bấy giờ đều hội tại Hồ Quảng chia làm hai đạo: lực quân tiến vào Lạng Sơn do Thoát Hoan điều động, thủy quân xuất phát từ Quảng Châu theo Toa Đô vượt biển tới Chiêm Thành.

Khi nghe tin đại quân Mông Cổ họp ở Hồ Quảng sắp sang, vua Nhân Tông còn cố gắng điều đình một phen nữa nhưng thất bại. Tháng Chạp năm 1284 Thượng Hoàng (vua Thánh Tông) cho triệu các bô lão tới điện Diên Hồng để trưng cầu dân ý cùng hỏi mưu chước. Các bô lão đều đồng thanh xin đánh.

Thế là qua hai hội nghị, toàn quốc đã nhất trí kháng địch.

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Cuộc xâm lăng nước ta lần thứ hai của Mông Cổ xảy ra vào ngày nào?

2. Họ đã huy động bao nhiêu binh sĩ?

3. Ai triệu tập Hội Nghị Diên Hồng?

4. Mục đích của Hội Nghị Diên Hồng là gì?

5. Ý của các bô lão trong Hội Nghị Diên Hồng là gì?

Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn và khoanh tròn các định nghĩa thích hợp với những từ sau.)

1. ...Mông Cổ thực sự xuất quân **toàn bộ** qua giày đạp nước ta. Từ “**toàn bộ**” có nghĩa là:
 - *Đị bộ.*
 - *Một phần nhỏ.*
 - *Tất cả.*

2. Lần này họ **huy động** tới 50 vạn binh sĩ... Từ “**huy động**” có nghĩa là:
 - *Chia ra thành từng nhóm.*
 - *Điều động số đông vào một công việc.*
 - *Mượn của nước khác.*

3. Khi nghe tin đại quân Mông Cổ sắp sang, vua Nhân Tông còn cố gắng **điều đình** một phen nữa nhưng thất bại. Từ “**điều đình**” có nghĩa là:
 - *Bàn bạc để giải quyết vấn đề.*
 - *Đưa tiền hối lộ.*
 - *Khuyến bảo.*

4. Thượng Hoàng cho triệu các **bô lão** tới điện Diên Hồng để trưng cầu dân ý cùng hỏi mưu chước. Từ “**bô lão**” có nghĩa là:
 - *Các cụ già.*
 - *Người tài giỏi.*
 - *Người trẻ.*

5. Thượng Hoàng cho triệu các **bô lão** tới điện Diên Hồng để **trưng cầu** dân ý cùng hỏi mưu chước. Từ “**trưng cầu**” có nghĩa là:
 - *Đưa ra ý kiến của mình.*
 - *Hỏi ý kiến của nhiều người.*
 - *Thuyết phục người khác.*

6. Thế là qua hai hội nghị, toàn quốc đã **nhất trí** kháng địch. Từ “**nhất trí**” có nghĩa là:
 - *Bất đồng ý kiến.*
 - *Cùng một lòng, một ý.*
 - *Phản đối.*

Thêm Dấu

(Đọc cho các em thêm dấu.)

Cuộc xâm lăng thứ hai của Mông Cổ mở đầu vào ngày 21 tháng Chạp năm 1284 tức là ngày Mông Cổ thực sự xuất quân toàn bộ qua giặc đạ nước ta.

Khi nghe tin đại quân Mông Cổ họp ở Hồ Quang sắp sang, vua Nhân Tông còn cố gắng điều đình một phen nữa nhưng thất bại.

Tháng Chạp năm 1284 Thượng Hoàng cho triệu các bô lão tới điện Diên Hồng để trưng cầu dân ý cũng hỏi mua chuộc.

Chính Tả

(Đọc cho các em viết chính tả. Sau đó, cho các em đọc lại từng câu.)

Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)

Các lực lượng của quân Nguyên bảy giờ đều hội tại Hồ Quảng chai làm hai đạo. (3 lỗi)

Thế là qua hay hội nghị, toàn quốc đã nhắc trí kháng địch. (3 lỗi)

Tập Làm Văn – Tranh Luận

Một văn bản tranh luận được dùng để chứng minh rằng sự khẳng định (quan điểm, lý thuyết, hoặc giả thuyết) của mình là đúng hơn so với những ý kiến của người khác. Văn tranh luận có nhiều loại như:

1. Nêu ra những thuận lợi và bất lợi,
2. Bày tỏ quan điểm/cung cấp giải pháp,
3. Bày tỏ sự đồng ý hoặc khác ý về một vấn đề, hoặc
4. So sánh và tương phản các vật hoặc người.

Sự tranh luận xảy ra khi hai nhóm người không đồng ý với nhau. Chúng ta có thể đưa ra những lý do để xác minh quan điểm của mình, nhưng việc thuyết phục nhóm đối lập sẽ gặp khó khăn nếu lý lẽ của chúng ta không vững chắc. Vì thế, nền tảng của bài văn phải là một quan điểm có thể biện hộ được với bằng chứng và chi tiết. Mục đích chính của loại văn này là để thay đổi ý kiến của người đọc, làm cho họ đồng ý với người viết. Cho nên, chúng ta phải viết với sự khách quan, hợp lý, và tôn trọng.

Sau đây là những điều đáng ghi nhớ:

1. Khi em viết một bản văn tranh luận, người đọc có thể không đồng ý với em.
2. Vì vậy, việc làm văn để thuyết phục có thể là một thử thách và gánh nặng to lớn.
3. Mục đích của em có thể là để thay đổi tâm trí người đọc hoặc thúc đẩy họ đi tới hành động.
4. Mục đích của em có thể là quảng cáo một chương trình, bảo vệ một tư tưởng, hoặc bác bỏ một địch thủ.
5. Khi em trình bày lý lẽ để ủng hộ hoặc chống đối một chủ đề nào, em nên trình bày chúng một cách công bằng. Bàn luận kỹ lưỡng và không thiên vị.
6. Trong tất cả những trường hợp này, em nên xem việc viết văn tranh luận như một phương thức quan trọng để biến đổi môi trường chung quanh trở thành thực tại mà em mong muốn.

VIỆC CHUẨN BỊ

Lúc em chuẩn bị cho bài tranh luận, hãy nhớ rằng văn bản nên:

1. **Trình Bày Vấn Đề** – Người đọc cần hiểu biết về vấn đề sắp được tranh luận.
2. **Lý Do Biện Minh** – Nói cách khác, bài văn nên chứng minh mọi điểm được ủng hộ.
3. **Bác Bỏ Luận Chứng Đối Lập** – Chứng minh ý kiến bất đồng là không chính xác/không đúng/không hợp lý/vô căn cứ.

CẤU TRÚC

I. Phần mở bài

- Bối Cảnh
- Luận Đề

II. Thân bài

- Ưu điểm yếu nhất để ủng hộ cho quan điểm của em,
- Ưu điểm mạnh hơn để ủng hộ cho quan điểm của em,
- Ưu điểm mạnh nhất để ủng hộ cho quan điểm của em, và
- Khuyết điểm của phe đối lập và sự bác bỏ.

III. Kết luận

- Sự tóm tắt, giải pháp, tuyên đoán, hoặc yêu cầu.

LUẬN ĐỀ

Luận đề của bài văn sẽ chọn một mặt của cuộc tranh luận để bênh vực, và nó thường vạch hướng cho người đọc đi tới hành động với từ “nên” hoặc “phải”. Tuy nhiên, luận đề không bắt buộc phải có những từ ấy.

Thí dụ:

Chính phủ các nước *nên* cấm xây dựng thêm những nhà máy năng lượng hạt nhân.

Người khác có thể lý luận rằng:

Nước Mỹ *nên* tiếp tục xây dựng những nhà máy năng lượng hạt nhân.

NHỮNG MẸO NÊN DÙNG

Để các đoạn văn được rõ ràng:

1. Tránh những cảm xúc mạnh (đừng nói: *không ai làm chuyện này, hoặc không thể nào bắt đồng với tôi được*).
2. Dùng những câu tổng quát này (Thí dụ: *người ta nói/tin/cho rằng...*)
3. Dùng những câu tổng quát này (Thí dụ: *mọi người ai cũng biết/tin/thấy...*)
4. Dùng những từ chuyển tiếp (Thí dụ: *cho nên, mặc dù, nhưng mà, v.v...*)
5. Dùng những từ chỉ thứ tự (Thí dụ: *trước tiên, thứ hai, thứ ba, sau hết, v.v...*)
6. Dùng điển tích, trích tài liệu/người khác (Thí dụ: *chính phủ nhận chắc là, v.v...*)
7. Cho thí dụ không phải ý tưởng riêng tư (Thí dụ: *những sản phẩm như bình phun thuốc có thể làm hại môi trường*)
8. Đừng mở bài một cách vô vị, tầm thường (Đừng viết: *từ xưa đến nay vấn đề này rất quan trọng. Từ khi nào? Quá mơ hồ, không rõ ràng.*)

NHỮNG TỪ CHUYỂN TIẾP

Để liệt kê những luận điểm:

<i>Lý do thứ nhất ...</i>	<i>Trước tiên, ...</i>
<i>Lý do thứ hai ...</i>	<i>Thứ hai, ...</i>
<i>Lý do thứ ba và quan trọng nhất ...</i>	<i>Cuối cùng, ...</i>
<i>Còn một lý do nữa ...</i>	<i>Một ưu điểm lớn</i>
<i>Lý do cuối cùng ...</i>	<i>Lợi điểm nữa là...</i>
<i>Thêm vào đó ...</i>	<i>Một khuyết điểm lớn ...</i>
<i>Ngoài ra ...</i>	<i>Cũng vậy ...</i>

Cho điểm đối lập, tương phản:

<i>Mặt khác ...</i>	<i>Chưa nói ...</i>
<i>Trong khi ...</i>	<i>Ngoại trừ ...</i>
<i>Mặc dù ...</i>	<i>Nhưng ...</i>
<i>Tuy nhiên ...</i>	<i>Có người tranh luận rằng ...</i>

BỐI CẢNH/LUẬN ĐỀ

Thí dụ:

Án tử hình nên được hủy bỏ.

Trước hết, ta trình bày bối cảnh và quan điểm của mình về luận đề.

Bối Cảnh/Luận Đề:

- Đa số các tiểu bang của Mỹ còn án tử hình.
- Án tử hình không thể bào chữa được.

**CHUYỂN
TIẾP**

LUẬN ĐIỂM

CHI TIẾT

CHUYỂN TIẾP	LUẬN ĐIỂM	CHI TIẾT

Kết Luận:

LUẬN ĐIỂM

Sau khi trình bày bối cảnh và quan điểm của mình về luận đề, ta liệt kê các luận điểm hỗ trợ luận đề hay bác bỏ ý kiến đối lập.

Bối Cảnh/Luận Đề:

- Đa số các tiểu bang của Mỹ còn án tử hình.
- Án phạt với cái chết không thể bào chữa được.

CHUYỂN TIẾP

LUẬN ĐIỂM

CHI TIẾT

Thứ nhất	Một ví dụ xấu.	<ul style="list-style-type: none">— Pháp luật cần phản ảnh lòng nhân đạo.— Cá nhân không có quyền tước đoạt sinh mạng thì chính phủ cũng không có quyền.
Thứ hai và quan trọng nhất	Bị cáo có thể vô tội.	<ul style="list-style-type: none">— Trong quá khứ có người vô tội đã bị án tử hình.

	*Án tử hình là một sự ngăn chặn.	— Vụ án thường xảy ra trong giây lát và bởi cảm xúc mạnh. — Thiếu suy nghĩ chín chắn.
--	-------------------------------------	---

Kết Luận:

* Lập luận của phe đối lập.

KẾT LUẬN

Cuối cùng, ta nên tóm tắt quan điểm của mình và cung cấp các giải pháp nếu có.

Bối Cảnh/Luận Đề:

- Đa số các tiểu bang của Mỹ còn án tử hình.
- Án phạt với cái chết không thể bào chữa được.

CHUYỂN TIẾP

LUẬN ĐIỂM

CHI TIẾT

Thứ nhất	Một ví dụ xấu.	— Pháp luật cần phản ảnh lòng nhân đạo. — Cá nhân không có quyền tước đoạt sinh mạng thì chính phủ cũng không có quyền.
----------	----------------	--

Thù hai và quan trọng nhất	Bị cáo có thể vô tội.	— Trong quá khứ có người vô tội đã bị án tử hình.
	*Án tử hình là một sự ngăn chặn.	— Vụ án thường xảy ra trong giây lát và bởi cảm xúc mạnh. — Thiếu suy nghĩ chín chắn.

Kết Luận:

- Án tử hình không thể bào chữa và nên được hủy bỏ.
- Có cách khác để trừng phạt cải hóa tội phạm.

* Lập luận của phe đối lập.

Án Tử Hình

Đa số các tiểu bang của Mỹ vẫn còn án tử hình, nhưng nó không còn tồn tại ở tiểu bang Massachusetts. Tuy nhiên, sau một vài vụ án bạo lực, đôi khi người dân Massachusetts kêu gọi cho nó được tái lập. Theo tôi, án phạt với cái chết không thể bào chữa được vì một số lý do.

Lý do thù nhất là nó đặt ra một ví dụ xấu. Pháp luật của xã hội cần phản ánh lòng nhân đạo. Nếu việc một cá nhân tước đoạt sinh mạng của người khác là sai, thì việc chính phủ lấy đi sinh mạng cá nhân đó cũng là sai.

Lý do thù hai và quan trọng nhất là không ai có thể hoàn toàn chắc chắn rằng các bị can, bị cáo là thủ phạm thật sự. Trong quá khứ, có người đã phải chết và sau đó được phát hiện rằng họ đã hoàn toàn vô tội.

Có người tin rằng án tử hình ngăn ngừa tội phạm và nguy cơ bị tử phạt là một sự ngăn chặn. Tuy nhiên, rất nhiều vụ án nghiêm trọng xảy ra trong một giây lát bất ngờ và bởi những cảm xúc mạnh mẽ. Trong những trường hợp này, các phạm nhân không suy nghĩ chín chắn để xem xét những hậu quả.

Nói tóm lại, án tử hình không thể bào chữa và nên được hủy bỏ. Xã hội có những cách khác để trừng phạt tội nhân và phải luôn cố gắng tìm cách cải hóa những con người ấy.

Bài Tập – Tập Làm Văn (Tranh Luận)

Hãy chọn một trong những đề sau và viết một bài tranh luận:

- Việc nói tiếng Việt ở nhà.
- Việc các em gái chơi thể thao chung với các em trai.

Bối Cảnh/Luận Đề:

CHUYỂN TIẾP	LUẬN ĐIỂM	CHI TIẾT
